

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-PT

Ngày 12-4-2018

V/v thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thu Hương

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Thu Hà

Ông Lương Ngọc Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh-Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình-Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2018/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Do Bản án sơ thẩm số 23/2018/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 649/2018/QĐ-PT ngày 26 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị Ngọc D; nơi cư trú: ĐKHKT: Số 30 ngõ 35, tổ dân phố ĐN, thị trấn NĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Nhà số 209, lô 8-K8, chung cư H, xã AĐ, huyện AD, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đăng G; nơi cư trú: ĐKHKT: Thôn Bắc 02, xã TĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số nhà 23, khu ĐC, thị trấn NĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Đăng G là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo tài liệu có trong hồ sơ và bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau: Chị Đoàn Thị Ngọc D và anh Nguyễn Đăng G kết hôn và có một con chung là cháu Nguyễn HA sinh ngày 13 tháng 8 năm 2012 nhưng đã ly hôn. Tại quyết định công

nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 206/2015/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã quyết định về con chung: Anh Nguyễn Đăng G trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn HA, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2012. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nguyên đơn, chị Đoàn Thị Ngọc D trình bày: Sau khi ly hôn anh G là người trực tiếp nuôi con theo quyết định của Tòa án, con chung phát triển bình thường. Tuy nhiên, từ cuối năm 2017 anh Nguyễn Đăng G đã kết hôn với người khác vì vậy việc trực tiếp nuôi con chung có thể bị ảnh hưởng. Do vậy chị Đoàn Thị Ngọc D đề nghị được thay đổi người trực tiếp nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chị Đoàn Thị Ngọc D không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Đăng G trình bày: Thống nhất với chị D về quá trình Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn và giải quyết giao con chung cho anh nuôi là đúng. Sau khi ly hôn anh G là người trực tiếp nuôi con tên Nguyễn HA, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2012. Từ đó đến nay việc nuôi con của anh Nguyễn Đăng G ổn định về mọi mặt, con phát triển bình thường. Nay chị D có yêu cầu được trực tiếp nuôi con, anh G không đồng ý.

* Với nội dung nêu trên tại Bản án sơ thẩm số 23/2018/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 206/2015/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng như sau: Chị Đoàn Thị Ngọc D trực tiếp nuôi con tên Nguyễn HA, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2012. Việc nuôi con được thực hiện cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

* Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn là anh Nguyễn Đăng G kháng cáo không chấp nhận giao con chung là cháu Nguyễn HA cho chị Đoàn Thị Ngọc D nuôi với các lý do:

- Anh có công việc thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng con;

- Anh cho rằng cháu đã ở với anh từ khi còn nhỏ, anh nuôi dạy cháu vẫn đảm bảo quyền lợi cả về mặt tinh thần và vật chất cho con, mặt khác gia đình bên nội rất yêu thương cháu.

- Hiện anh đã kết hôn, vợ hai của anh là cô giáo dạy mầm non đã dạy cháu HA cũng rất yêu thương cháu, và cháu cũng rất hợp với mẹ mới.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị đơn anh Nguyễn Đăng G trình bày: Anh Nguyễn Đăng G vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo vì: Từ khi vợ chồng anh ly hôn cháu Nguyễn HA vẫn ở với anh, anh nuôi con vẫn đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con. Bản thân anh đang làm tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vinh Thịnh (Hợp đồng lao động loại 24 tháng) công việc được giao lái xe cho giám đốc, tổng thu nhập từ 9.900.000 đồng đến 10.400.000 đồng. Hiện anh đã kết hôn, vợ anh là cô giáo dạy mầm non của con gái anh nên rất quý và muốn nuôi con anh. Về nhà ở, hiện anh vẫn phải đi thuê nhà. Bản án sơ thẩm xử thay đổi người trực tiếp nuôi con giao con cho chị D là không hợp lý vì sẽ dẫn đến nhiều xáo trộn trong cuộc sống của con. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chấp nhận kháng cáo của anh giao cháu Nguyễn HA cho anh Nguyễn Đăng G nuôi. Về phần cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận.

- Nguyên đơn chị Đoàn Thị Ngọc D trình bày: Chị không phủ nhận từ khi ly hôn, anh G nuôi con vẫn đảm bảo cho con phát triển bình thường. Tuy nhiên, hiện anh đã có vợ mới, vợ mới của anh lại sắp sinh con nên chị không yên tâm và từ khi anh G lấy vợ mới thì việc chị đến thăm con gặp nhiều khó khăn. Hiện chị có nơi ở ổn định đã mua được nhà riêng, chị đang làm tại Công ty TNHH Kinh Doanh Thương Mại Đại Dương (Hợp đồng lao động không xác định thời hạn) với công việc được giao tại bộ phận nhân sự, tổng thu nhập 8.130.000đồng/tháng. Chị có thời gian để chăm sóc con và dành nhiều thời gian cho con. Chị hiện vẫn chưa kết hôn như vậy có thể toàn tâm toàn ý để chăm sóc con. Chị mong Hội đồng xét xử thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của người mẹ để giao con cho chị nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con chị Đoàn Thị Ngọc D không yêu cầu giải quyết.

* Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình tiến hành tố tụng. Các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ và lời khai của các đương sự, xét điều kiện về mọi mặt thì chị Đoàn Thị Ngọc D nuôi con sẽ đảm bảo quyền lợi của con hơn. Vì hiện anh G đã lấy vợ mới, vợ mới lại sắp sinh con.

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày của các đương sự,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của anh Nguyễn Đăng G: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của các đương sự, xét điều kiện nuôi con của cả hai bên:

[1] Về công việc, thu nhập: Cả chị Đoàn Thị Ngọc D và anh Nguyễn Đăng G đều có công việc và thu nhập ổn định.

[2] Về nhà ở: Chị Đoàn Thị Ngọc D đã mua được nhà riêng, có nơi ở ổn định. Anh Nguyễn Đăng G chưa có nhà riêng hiện anh đang phải đi thuê nhà.

[3] Về thời gian làm việc: Chị Đoàn Thị Ngọc D làm việc tại phòng nhân sự nên có thể chủ động về mặt thời gian. Anh Nguyễn Đăng G lái xe cho giám đốc của Công ty, nên thời gian làm việc không thể chủ động được như chị Đoàn Thị Ngọc D.

[4] Về tình trạng hôn nhân hiện tại: Anh Nguyễn Đăng G đã có vợ mới, vợ anh lại sắp sinh con. Chị Đoàn Thị Ngọc D hiện vẫn chưa kết hôn.

[5] Như vậy, tại thời điểm hiện tại xét về mọi mặt thì chị Đoàn Thị Ngọc D nuôi con sẽ đảm bảo quyền lợi cho con hơn anh Nguyễn Đăng G. Do vậy, Bản án sơ thẩm quyết định giao con chung là cháu Nguyễn HA, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2012 cho chị Đoàn Thị Ngọc D trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm anh Nguyễn Đăng G không đưa ra được tài liệu nào chứng minh chị Đoàn Thị Ngọc D nuôi con không đảm bảo quyền lợi cho con, nên kháng cáo của anh không được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Đăng G phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Đăng G.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 23/2018/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Giao chị Đoàn Thị Ngọc D trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn HA, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2012 cho đến khi con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Về án phí dân sự:

- Anh Nguyễn Đăng G phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm. Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0008771 ngày 26 tháng 02 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên. Anh Nguyễn Đăng G còn phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) .

- Chị Đoàn Thị Ngọc D không phải chịu phải án phí sơ thẩm. Hoàn trả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Đoàn Thị Ngọc D đã nộp theo biên lai số 0005967 ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Thủy Lương Ngọc Dũng

Trần Thu Hương

